

### Phụ lục III

## KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

**TRƯỜNG: TH&THCS THIỆU GIAO**

**CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Họ và tên giáo viên: Nguyễn Văn Chinh

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

### MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GDTC LỚP: 6

(Năm học 2021 - 2022)

#### I. Kế hoạch dạy học

##### 1. Phân phối chương trình

| STT | Bài học<br>(1)        | Số tiết<br>(2) | Thời điểm<br>(3)                                                  | Thiết bị dạy học<br>(4)   | Địa điểm dạy học<br>(5) |
|-----|-----------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------|
| 1   | Chạy cự ly ngắn       | 12             | Tuần 1 đến tuần 6                                                 | Còi, cờ, dây đích .....   | Sân thể dục trường      |
| 2   | Ném bóng              | 13             | Tuần 7 đến tuần 13(Kiểm tra giữa kì I<br>Tuần 9 tiết 18)          | 30 quả bóng, cờ tiêu .... | Sân thể dục trường      |
| 3   | Chạy cự li trung bình | 11             | Tuần 13 đến tuần 18<br>(Kiểm tra cuối kì I<br>Tuần 18 tiết 35,36) | Còi, cờ, dây đích .....   | Sân thể dục trường      |
| 4   | Bài thể dục           | 7              | Tuần 19 đến tuần 22                                               | Tranh ảnh bài thể dục.... | Sân thể dục trường      |
| 5   | Bóng rổ               | 27             | Tuần 23 đến tuần 35<br>(Kiểm tra giữa kì II                       | 30 quả, còi ....          | Sân thể dục trường      |

|  |  |  |                                                         |  |  |
|--|--|--|---------------------------------------------------------|--|--|
|  |  |  | Tuần 27 tiết 54)Kiểm tra cuối kì II Tuần 35 tiết 69,70) |  |  |
|--|--|--|---------------------------------------------------------|--|--|

## 2. Chuyên đề lựa chọn(đối với cấp trung học phổ thông)

| STT | Chuyên đề<br>(1) | Số tiết<br>(2) | Thời điểm<br>(3) | Thiết bị dạy học<br>(4) | Địa điểm dạy học<br>(5) |
|-----|------------------|----------------|------------------|-------------------------|-------------------------|
| 1   |                  |                |                  |                         |                         |
| 2   |                  |                |                  |                         |                         |
| ... |                  |                |                  |                         |                         |

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường)theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chuyên đề.

(3) Tuần thực hiện bài học/chuyên đề.

(4) Thiết bị dạy học được sử dụng để tổ chức dạy học.

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động dạy học (lớp học, phòng học bộ môn, phòng đa năng, bãi tập, tại di sản, thực địa...).

## II. Nhiệm vụ khác (nếu có):(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)

.....

.....

.....

.....

.....

**TỔ TRƯỞNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Lê Thị Thuý*

*Thịệu Giao, ngày 6 tháng 8 năm 2021*  
**GIÁO VIÊN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Lê Thị Hồng*